

Số: 43 /2023/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Bến Tre

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi và bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Thực hiện Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 05 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng điều phối nông thôn mới các cấp;

Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4476/TTr-SNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Bến Tre (sau đây gọi tắt là Văn phòng Điều phối) là cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh) quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (sau đây gọi tắt là Chương trình) trên địa bàn tỉnh.

2. Văn phòng Điều phối có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở của Văn phòng Điều phối đặt tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (số 26, đường 3 Tháng 2, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre).

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch vốn, phân bổ vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác để xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

3. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

4. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách và cơ chế phối hợp hoạt động liên ngành để thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn tỉnh.

5. Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc đôn đốc tiến độ triển khai nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo và tiến độ thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh để báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh.

6. Chuẩn bị nội dung, chương trình cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Ban Chỉ đạo tỉnh và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo.

7. Tổ chức công tác thông tin truyền thông về xây dựng nông thôn mới.

8. Quản lý, vận hành Cổng Thông tin điện tử nông thôn mới tỉnh.

9. Theo dõi, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung thành phần và các Chương trình chuyên đề thuộc Chương trình.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Văn phòng Điều phối:

a) Lãnh đạo Văn phòng Điều phối gồm:

Chánh Văn phòng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm nhiệm.

Một (01) Phó Chánh Văn phòng do Chi cục trưởng chi cục Phát triển nông thôn kiêm nhiệm.

Một (01) Phó Chánh Văn phòng chuyên trách.

b) Chánh Văn phòng và Phó Chánh Văn phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Các chuyên viên chuyên môn nghiệp vụ làm việc theo chế độ chuyên trách.

3. Công chức, viên chức của các đơn vị có liên quan cử đến, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm hoặc biệt phái.

Điều 4. Biên chế công chức

Biên chế công chức của Văn phòng Điều phối được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Văn phòng Điều phối do ngân sách nhà nước bố trí trong kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định này có hiệu lực, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Bến Tre có trách nhiệm đến cơ quan chuyên môn thực hiện thủ tục đổi mẫu con dấu theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc: Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2023 và thay thế Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Bến Tre và Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy

định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Bến Tre./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Các Bộ: NN&PTNT, Nội vụ;
- Ban Chỉ đạo Trung ương các CTMTQG;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT TU; TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Phó CVPUBND tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh (niêm yết);
- Báo Đồng Khởi, Đài PT&TH Bến Tre (đưa tin);
- Các phòng: TH, KT, TCĐT, KGVX, NC, KSTTHC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Tam